

BÁO CÁO
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020
I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020.

1.1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:

- Khó khăn: Thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trong điều kiện về nguồn và giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của dịch COVID-19 kéo dài. Mức độ cạnh tranh gay gắt xuất phát từ một số nguyên nhân như dư thừa công suất ngày càng lớn ngay trong nội địa, có thời điểm tiêu thụ chậm, Công ty đã dừng sản xuất nhiều đợt với tổng thời gian là 56 ngày. Nguồn nguyên liệu chính là phôi thép đa dạng về kích thước, chủng loại, trong sản xuất sử dụng nguồn phôi kích thước nhỏ với số lượng lớn (0,13 x 0,13 x 6m) chiếm tỷ lệ 35,10% tổng khối lượng phôi đưa và sản xuất đã tác động trực tiếp đến việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; đơn hàng sản xuất sản phẩm Dự án có số lượng nhỏ, phát sinh thời gian chuyển đổi sản phẩm làm tăng các chi phí, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thuận lợi: Công ty sở hữu công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại, sản phẩm sản xuất có uy tín trên thị trường. Môi trường làm việc được cải thiện, an ninh trật tự được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của CNVC-LĐ được quan tâm, tạo sự ổn định tư tưởng, đoàn kết nội bộ trong đội ngũ, vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Xác định trước những khó khăn, thuận lợi nêu trên, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều biện pháp chỉ đạo thông qua các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo trên các mặt công tác, cụ thể:

- Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, đảm bảo việc giám sát và quản lý SXKD có hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; quản lý chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao, chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào.

Ban điều hành đã bám sát các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chủ động đề ra nhiều giải pháp linh hoạt, quyết liệt trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và đạt được những kết quả như sau:

1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2020/TH2019	TH/KH 2020
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	1.299	1.444	1.505	115,86	104,22

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2020/TH2019	TH/KH 2020
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
2	Sản phẩm thép cán các loại	Tấn	341.777	380.000	396.176	115,92	104,26
3	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập khác	Tỷ đồng	4.069,68	4.218	4.317,19	106,08	102,35
3.1	Các khoản giảm trừ DT	Tỷ đồng	-		-		
3.2	Tổng DT và các khoản TN khác sau giảm trừ DT	Tỷ đồng	4.069,68	4.218	4.317,19	106,08	102,35
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,75	16,56	28,52	193,34	172,24
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,75	16,56	28,52	193,34	172,24
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	15,74	17	23,20	147,39	136,45
7	Lao động bình quân	Người	288	290	275	95,49	94,83
8	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/ng-th	8,40	8,70	9,70	115,48	111,49
9	Cổ tức	%	0	0	0	0	0

1.2. Công tác Kế hoạch Thị trường.

Căn cứ vào kế hoạch và đơn hàng của TISCO, chủ động lập kế hoạch sản xuất, chuyển đổi sản phẩm phù hợp, đáp ứng đầy đủ các chủng loại sản phẩm yêu cầu của TISCO, đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất phục vụ cho tiêu thụ sản phẩm.

Ngoài việc sản xuất thép cán mang thương hiệu TISCO, chủ động thực hiện tìm kiếm đối tác, hợp đồng sản xuất thép cán mang thương hiệu khác như VIS, NSV.

Sản lượng tiêu thụ từng tháng không ổn định, khó khăn cho tổ chức sản xuất, bảo quản và cấp hàng hóa. Đây cũng là nguyên nhân khiến một số thời gian Công ty phải dừng sản xuất do tồn kho tăng, nguồn cung ứng phôi thép bị gián đoạn.

1.3. Quản lý công tác kỹ thuật công nghệ.

a) Về kỹ thuật công nghệ:

- Cải tạo, lắp đặt thêm đường ống khí than cốc dự phòng, đảm bảo sử dụng tối đa nguồn khí than cốc, giảm tiêu hao nhiên liệu dầu FO. Chủ động xây dựng phương án dừng sản xuất một số giờ cao điểm do nguồn cung cấp phôi thép bị gián đoạn, đồng thời giảm tiêu hao dầu và điện năng.

- Cải tạo hệ thống lỗ hình cán chế sản phẩm D10, nhằm sử dụng được đa dạng nguồn nguyên liệu phôi thép trong sản xuất, đảm bảo chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.

- Phòng thử nghiệm đã được cấp chứng chỉ VILAS phù hợp với tiêu chuẩn ISO IEC 17025:2017.

b) Quản lý chỉ tiêu KTKT:

Thường xuyên rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu tiêu hao, ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty. Kết quả các chỉ tiêu tiêu hao đều đạt và thấp hơn định mức đề ra:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu KTKT năm 2020:

Tiêu hao KL (Tấn/Tsp)		Tiêu hao dầu FO (Kg/Tsp)		Tiêu hao điện (Kw/Tsp)		Tỉ lệ thép ngắn (%)	
ĐM	TH	ĐM	TH	ĐM	TH	ĐM	TH
1,0225	1,022	18,8	18,4	102,1	97,7	1,25	1,07

Hiệu suất thiết bị đạt 86,60%.

c) Quản lý chất lượng sản phẩm:

- Phôi thép nguyên liệu nhập về đều được kiểm tra ngoại quan, lấy mẫu theo tỷ lệ quy định để kiểm tra thành phần hóa học, phôi thép chỉ được đưa vào sản xuất khi mẫu kiểm tra đạt yêu cầu về thành phần hóa học theo quy định của tiêu chuẩn. Sử dụng nguồn phôi đưa vào sản xuất phù hợp với các loại sản phẩm.

- Thép cán thành phẩm được thực hiện uốn kiểm tra mẫu nhanh tại sân nguội nhằm loại bỏ các sản phẩm không đạt chất lượng. Sản phẩm sản xuất ra đảm bảo đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về màu sắc bề mặt, hình thức đóng bó, khối lượng bó. Hạn chế tối đa các khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm.

- Tháng 07/2020 Công ty đã lắp đặt 02 máy đóng bó mới, bó bằng thép dây Ø 6-7 mm thay thế cho máy đóng bó bằng đai để đảm bảo độ bền, chắc của bó thép và giảm chi phí đai buộc.

d) Quản lý công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường:

- An toàn vệ sinh lao động:

+ Bổ sung quy trình an toàn cho các thiết bị, tổ chức treo pa nô, băng rôn tuyên truyền về công tác AT-VSLĐ, hưởng ứng tháng AT-VSLĐ và tháng công nhân.

+ Phối hợp với trung tâm huấn luyện an toàn tổ chức huấn luyện và kiểm tra an toàn cho các nhóm đối tượng 3 và 4 với số tiền 34,25 triệu đồng. Huấn luyện an toàn theo 3 bước cho công nhân mới, hoặc công nhân chuyển vị trí làm việc đúng quy định.

+ Sửa chữa, bổ sung chụp che chắn an toàn các thiết bị, sửa chữa lan can cầu thang, lan can các sàn thao tác để đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trong quá trình sản xuất. Thực hiện kiểm định thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn theo quy định, đảm bảo đủ điều kiện an toàn đưa vào sử dụng.

+ Tổ chức cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động đảm bảo về chất lượng, chủng loại phù hợp theo từng vị trí công việc theo quy định và theo kế hoạch đã đề ra. Tổng chi phí phương tiện bảo vệ cá nhân là 248,26 triệu đồng.

+ Trong năm 2020, Công ty không để xảy ra vụ tai nạn lao động nào.

- Phòng chống cháy nổ:

Kết hợp với công tác AT-VSLĐ thường xuyên kiểm tra công tác PCCN tại những vị trí có nguy cơ cháy nổ cao, kịp thời bổ sung các phương tiện chữa cháy không đảm bảo về kỹ thuật hoặc những vị trí cần bổ sung, nhằm đảm bảo về số lượng, chủng loại.

- Bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường như:

+ Thực hiện thu gom và quản lý chất thải nguy hại theo quy định; lập sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

+ Thực hiện hợp đồng với đơn vị có đủ điều kiện về xử lý chất thải nguy hại để xử lý các chất thải có trong Công ty theo quy định với số tiền là 115,54 triệu đồng.

+ Phối hợp với cơ quan chức năng đo kiểm, quan trắc môi trường theo quy định với tổng số tiền trên 150 triệu đồng, từ đó đề ra biện pháp cải thiện điều kiện lao động cho người lao động, môi trường thiên nhiên.

+ Tích cực tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường đối với người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, thường xuyên, đột xuất trong quá trình sản xuất.

1.4. Quản lý công tác cung cấp vật tư.

Công tác mua sắm, quản lý vật tư được thực hiện theo đúng quy định, đáp ứng kịp thời vật tư phục vụ sản xuất. Hàng hóa, vật tư mua về đúng, đủ số lượng và chủng loại. Công tác quản lý nhập, xuất kho vật tư hàng hóa được thực hiện đúng quy trình. Quản lý kho vật tư khoa học, đảm bảo thuận lợi khi kiểm tra, nhập, xuất vật tư hàng hóa. Thực hiện nghiêm chỉnh công tác phòng cháy chữa cháy tại khu vực kho.

Trong năm 2020, tổ chức nhập, bàn giao phôi thép với khối lượng trên 410.464 tấn của các nhà cung cấp khác nhau đảm bảo đúng số lượng và chủng loại, không để xảy ra sai sót.

1.5. Quản lý công tác Tài chính - Kế toán.

- Xây dựng kế hoạch tài chính phục vụ cho việc sản xuất với kế hoạch sản lượng là 380.000 tấn thép cán các loại. Trong đó 350.000 tấn mang thương hiệu TISCO; 30.000 tấn mang thương hiệu thép khác.

- Thực hiện lập Báo cáo tài chính tháng, quý, năm kịp thời đáp ứng được yêu cầu về thời gian cũng như chất lượng báo cáo phục vụ cho công tác kiểm toán và công bố thông tin.

- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, tình hình tài chính. Chủ động làm việc với các ngân hàng thương mại về hạn mức vay vốn và tỷ lệ lãi suất, đáp ứng được nguồn vốn và chi phí tài chính hợp lý phục vụ hoạt động SXKD.

- Cân đối nguồn và quyết toán các hạng mục sửa chữa đúng tiến độ. Tổ chức công tác kiểm kê định kỳ, đột xuất đúng yêu cầu.

- Đảm bảo thanh toán nợ cho ngân hàng, thanh toán cho nhà cung cấp vật tư, nguyên liệu. Giải quyết kịp thời các chế độ cho người lao động như: BHXH, tiền lương ... theo quy chế hiện hành của Công ty.

- Không để phát sinh nợ xấu.

1.6. Công tác quản lý sửa chữa thiết bị, sử dụng năng lượng.

- Khảo sát, nghiên cứu, lập phương án, giám sát thi công và nghiệm thu: Bảo dưỡng 5 máy biến áp từ T1; T3 đến máy biến áp T6; sửa chữa mái nhà, máng nước mái nhà xưởng chính, tường bung chống hắt nước mưa vào kho thành phẩm nhịp 6-7 dọc trục A gian AB. Kiểm tra bổ sung, thay thế, siết vặn toàn bộ các chủng loại bulong của tất cả các mối ghép thuộc hệ nhà xưởng chính; sửa chữa cống vào số 2 giáp mối đường nội bộ TISCO; gia cố dầm đỡ ray cầu trục nhịp 4-5, 6-7 và nhịp 21-22 dọc trục A gian AB; sửa chữa cống số 1; Mái sảnh văn phòng và sơn mặt ngoài nhà văn phòng, trạm điện 2, trạm khí nén, trạm vận hành nước và một số phòng giao ca.

- Tiêu hao năng lượng: Tổng tiêu hao năng lượng năm 2020 của Công ty quy đổi ra TOE là 1.432.460.046,77 (theo Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/09/2020 của Bộ Công thương quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng).

1.7. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và BHXH; đào tạo; văn phòng.

a) Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và BHXH:

- Công tác tổ chức sản xuất: năm 2020, Công ty đã tổ chức sắp xếp lại cơ cấu cấp tổ sản xuất, chuyển chức năng quản lý tổ Gia công cơ khí từ Phân xưởng Cơ điện sang Phân xưởng Cán thép để thuận lợi trong việc điều hành sản xuất, giảm khâu quản lý trung gian.

- Quản lý lao động: Biên chế lao động, tuyển dụng, sắp xếp đảm bảo nguồn nhân lực phù hợp với tình hình sản xuất của Công ty trong điều kiện thực tế. Lao động đầu kỳ: 281 người; trong đó lao động nữ 63 người. Tổng số lao động giảm trong kỳ là 16 người; Tăng trong kỳ là 03 người. Tại thời điểm 31/12/2020 tổng số lao động của Công ty là 268 người; trong đó lao động nữ là 59 người.

- Tiền lương và BHXH: Trong quá trình sản xuất có nhiều biến động phát sinh, do đó quy chế tiền lương hàng quý được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế. Duy trì việc trích lập dự phòng nguồn tiền lương để cân đối thu nhập cho người lao động. Tiền lương bình quân năm 2020 là 9,70 triệu đồng/nguồng-tháng, bằng 111,49% sơ với kế hoạch và tăng 15,48% so với năm 2019.

Thực hiện thu, nộp BHXH, BHYT, BHTN đúng thời hạn với tổng số tiền là 6,10 tỷ đồng. Giải quyết kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho 790 lượt người, với số tiền thanh toán là: 1,10 tỷ đồng.

b) Quản lý đào tạo nguồn nhân lực:

Thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2020, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo theo quy chế hiện hành của Công ty, bao gồm: đào tạo lại, đào tạo mới, bổ túc nâng bậc ..., tổ chức CNV-LĐ tham gia các khóa đào tạo, tham quan học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác, đáp ứng các quy định của pháp luật và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Cử 05 cá nhân tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ bảo vệ; 01 cá nhân tham gia tập huấn dân quân tự vệ; 01 cá nhân tham gia tập huấn thuế thu nhập cá nhân, quyết toán thuế TNDN; 03 cán bộ tham gia học lớp trung cấp lý luận chính trị do Trường chính trị tỉnh Thái Nguyên tổ chức; và 02 cá nhân tham gia lớp đào tạo ISO/IEC 17025:2017 do Viện tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam tổ chức.

- Phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Công thương Thái Nguyên tổ chức đào tạo sơ cấp nghề cán kéo kim loại cho 09 lao động; sơ cấp nghề vận hành cầu trục cho 29 lao động nhằm tạo sự linh hoạt trong điều hành sản xuất. Cử 15 cá nhân đi thăm quan, học tập kinh nghiệm tại Công ty Cổ phần Cán thép Việt Úc - SSE tại Hải Phòng.

- Tham gia thi lao động giỏi do Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên tổ chức, kết quả có 4/9 cá nhân đạt điểm thi lý thuyết và thi thực hành, trong đó có 2 cá nhân đạt giải toàn diện; 2 cá nhân đạt giải tay nghề. Bồi dưỡng, kiểm tra nâng bậc nghề cho công nhân kỹ thuật nhằm bảo đảm trình độ nghề của công nhân đáp ứng yêu cầu sản xuất.

- Tiếp nhận 70 sinh viên của Trường ĐH kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên và trường Đại học Công nghệ Thông tin Thái Nguyên về thực tập chuyên ngành điện và tự động hóa. Qua đó, nâng cao trình độ về nghiệp vụ sư phạm, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật, đáp ứng cho công tác đào tạo tại chỗ của Công ty.

c) Chăm sóc sức khỏe người lao động:

- Thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CNV-LĐ 01 lần/năm; CNV-LĐ làm việc trong môi trường độc hại 2 lần/năm; lao động nữ và lao động làm công việc nấu ăn 01 lần/năm theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt chế độ trực cấp cứu 24/24^h;

- Tổ chức và duy trì tốt việc phục vụ bữa ăn giữa ca, đảm bảo định lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động.

d) Quản lý công tác Bảo vệ - Tự vệ - Quốc phòng, Quân sự địa phương.

- Bảo vệ an ninh trật tự, tài sản: Triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, duy trì trật tự trị an, bảo vệ an toàn tài sản của Công ty; theo dõi và cập nhật đầy đủ mọi thông tin khi khách đến làm việc với Công ty; giám sát, yêu cầu ký cam kết thực hiện các nội quy, quy định của Công ty đối với lao động bên ngoài trước khi vào Công ty thi công các công trình.

- Công tác Quốc phòng - quân sự địa phương: Biên chế, tổ chức huấn luyện lực lượng Tự vệ theo Luật Dân quân tự vệ; Quản lý tốt lao động trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, lao động là quân nhân dự bị động viên theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự và Luật Dự bị động viên.

e) Quản lý hành chính, văn phòng:

-Thực hiện tốt công tác văn phòng, duy trì thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản; tham gia tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

-Thực hiện tốt các nội dung về xây dựng văn hoá doanh nghiệp như: Tặng quà sinh nhật, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ... Chi đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm Quốc khánh và vui Tết Trung thu, tạo không khí vui tươi phấn khởi trong CNVC-LĐ.

- Các hoạt động nhân đạo, từ thiện được quan tâm. Nhân dịp ngày thương binh, liệt sỹ 27/7, Công ty đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho CNVC-LĐ là con thương binh liệt sỹ.

g) Công tác thi đua - khen thưởng:

- Tổ chức các phong trào thi đua năm 2020 chủ yếu tập trung thực hiện nhiệm vụ SXKD, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm và thực hành tiết kiệm; cùng các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao...

- Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và thành tích đạt được của các tập thể và cá nhân năm 2020, đối chiếu với các quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty quyết định công nhận các danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong lao động sản xuất và tham gia các phong trào thi đua năm 2020, cụ thể:

- Tập thể lao động xuất sắc: 8 tập thể;

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 18 người.

- Tập thể đạt lao động tiên tiến: 27 tập thể.

- Cá nhân đạt lao động tiên tiến: 182 người .

2. Một số tồn tại, hạn chế.

- Công tác điều hành, tổ chức sản xuất ở một số bộ phận chưa chặt chẽ, hiệu quả công việc chưa cao nên chưa khai thác có hiệu quả năng lực thiết bị;

- Quản lý kỹ thuật và chất lượng sản phẩm: quản lý và tổ chức sản xuất còn có chủ quan dẫn đến sự cố công nghệ; công tác quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát quy trình thực hiện có thời điểm chưa tốt dẫn đến có ý kiến phản hồi của khách về chất lượng sản phẩm;

- Quản lý và vận hành thiết bị: công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố chưa tốt nên còn dễ xảy ra sự cố về thiết bị;

- Thu hồi nợ: các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 chưa được giải quyết dứt điểm.

3. Kết luận chung:

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành vượt mức và toàn diện các mục tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020. Để đạt kết quả trên, ngoài sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, sự quyết tâm của Ban điều hành là sự đoàn kết, nỗ lực khắc phục khó khăn, chủ động thực hiện nhiệm vụ, nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chế, quy định do Công ty ban hành của cán bộ, đảng viên, CNVC-LĐ. Tạo nên sự ổn định về an ninh chính trị nội bộ, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ và CNVC-LĐ được chăm lo.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị.

- Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức tốt các cuộc họp, ban hành các nghị quyết, quyết định để định hướng cho Ban điều hành triển khai thực hiện quyết liệt trong điều hành SXKD.

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 05 phiên họp, ban hành 12 Nghị quyết và 15 Quyết định tại các phiên họp trực tiếp và thông qua bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, bám sát các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ phê chuẩn.

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Công tác tổ chức, kiện toàn chức danh Hội đồng quản trị.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và quy định tại Điều lệ Công ty. Ngày 25/05/2020, Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với ông Trần Tuấn; thông qua kết quả bầu ông Hoàng Danh Sơn - Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Ngày 25/05/2020, Hội đồng quản trị ban hành quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đối với ông Trần Tuấn.

3. Kết quả giám sát Ban điều hành.

Trong năm 2020, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua;

- Tiếp tục củng cố các nền tảng phát triển bền vững theo định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2018 - 2023;

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt;

- Trong quá trình điều hành, Ban điều hành Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các quyết định của HĐQT.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Thực hiện nhiệm vụ năm 2021 trong điều kiện dự báo về xu hướng thị trường thép có thể khó khăn hơn so với năm 2020 do tình trạng cung vượt cầu tiếp tục gia tăng khi

nhiều dự án mới đi vào hoạt động và đã đưa sản phẩm ra thị trường từ năm 2019. Tuy nhiên, một phần của việc gia tăng công suất bù đắp cho việc đóng cửa một số dây chuyền sản xuất.

Nhận định năm 2021, Công ty vẫn phải đối mặt với những khó khăn do giá nguyên, nhiên liệu diễn biến khó lường; nhu cầu thép trong nước vẫn chưa có tín hiệu tích cực, thị trường bất động sản trầm lắng; diễn biến lãi suất, tỷ giá phức tạp.

Tác động từ dịch COVID-19 từ cuối năm 2019 đến nay đã khiến nhiều ngành, nghề sản xuất trong nước đứng trước nguy cơ thiếu nguyên liệu, ngành sản xuất thép cũng không nằm ngoài những khó khăn này, nhiều công trình xây dựng trong nước sử dụng thép cũng bị trì trệ, khiến cho nhu cầu sử dụng thép sụt giảm.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp trong chỉ đạo, quản lý điều hành, chủ động, linh hoạt trong hoạt động SXKD. Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, duy trì SXKD có hiệu quả, đảm bảo việc làm, thu nhập, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

Tiếp tục nghiên cứu chủ trương cơ cấu, sắp xếp lại lao động đảm bảo cơ cấu lao động hợp lý phù hợp với thực tế hiện nay của Công ty.

1. Về mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2021.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, giảm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nêu tại Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng năm 2021 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

2. Biện pháp thực hiện.

a) Công tác chỉ đạo điều hành.

- Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành như quy chế, quy định về quản trị nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty. Tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy chế, quy định.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm, quản lý chi tiêu kinh tế kỹ thuật, quản lý vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào.

b) Kế hoạch Thị trường.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin từ phía khách hàng giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Chủ động rà soát cơ chế, phương án tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp; đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng.

c) Quản lý Vật tư - XNK.

Rà soát nhu cầu vật tư nguyên liệu để có kế hoạch mua sắm phù hợp với giá và mức dự trữ hợp lý đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, có hiệu quả; triển khai thực hiện không dự trữ những phụ tùng, vật tư, thiết bị sẵn có trên thị trường.

d) Quản lý Tài chính Kế toán.

- Lập chi tiết kế hoạch tài chính năm 2021, cân đối thanh toán cho ngân hàng, nhà cung cấp phù hợp, đảm bảo vòng quay tài chính;

- Chủ động tiếp cận một số ngân hàng để vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh với lãi suất cạnh tranh;

- Đôn đốc khách hàng thanh toán đúng hạn, không để nợ quá hạn;

- Hoàn thiện chính xác, kịp thời các hồ sơ vay ngắn hạn. Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh không bị gián đoạn;

- Theo dõi các hồ sơ vay ngắn hạn, dài hạn, ân hạn, sự thay đổi lãi suất qua từng kỳ để đảm bảo tính đúng, tính đủ lãi hàng tháng cũng như gốc phải trả;

- Quản chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu;

- Tiếp tục công tác thu hồi nợ xấu;

- Tiếp tục thắt chặt công tác quản trị chi phí nội bộ, đặc biệt các chi phí biến đổi như vật tư, nhiên liệu, chi phí khác, chi phí thuê ngoài để đảm bảo cân đối chung toàn Công ty.

e) Quản lý công tác kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, an toàn - vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật được áp dụng trong sản xuất; kiểm soát tốt công nghệ, hạn chế sự cố để giảm tiêu hao do chủ quan. Tổ chức rà soát lại các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho sát với thực tế;

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào. Quan tâm kiểm soát chất lượng thép chính phẩm, tránh để sản phẩm không đạt chất lượng tiêu thụ ra thị trường; Duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và hệ thống phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017;

- Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra về an toàn - vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các nguy cơ xảy ra sự cố thiết bị và tai nạn lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hộ lao động đối với người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, công tác quản lý và bảo vệ môi trường;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động sáng kiến; hướng dẫn, đôn đốc, các phòng ban về công tác sáng kiến; có kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thực hiện sáng kiến để đánh giá, lựa chọn những sáng kiến đủ điều kiện đề nghị công nhận; khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến được áp dụng. Đây thực sự là đòn bẩy kích thích sức sáng tạo trong CNVC-LĐ Công ty.

g) Quản lý thiết bị, sử dụng năng lượng.

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên thiết bị;

- Tăng cường công tác quản lý thiết bị, đặc biệt là công tác kiểm tra nhằm sớm phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố để có biện pháp khắc phục kịp thời, quan tâm chất lượng sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị định kỳ và sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị theo ca sản xuất;

- Tăng cường công tác quản lý chi phí vật liệu, phụ tùng thay thế cho sửa chữa thường xuyên; tổ chức theo dõi, đánh giá và rút kinh nghiệm để điều chỉnh phương thức quản lý cho phù hợp;

- Rà soát, lựa chọn các giải pháp tiết kiệm năng lượng để triển khai áp dụng nhằm mang lại hiệu quả cho sản xuất kinh doanh; Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng năng lượng.

h) Quản lý lao động, tiền lương và BHXH.

- Tiếp tục nghiên cứu phương án tái cơ cấu tổ chức Công ty đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả;

- Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp. Tăng cường công tác quản lý lao động các cấp, nâng cao hiệu quả SXKD và phòng chống tham nhũng lãng phí;

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhân sự, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và luân chuyển cán bộ theo quy chế hiện hành của Công ty;

- Thực hiện nghĩa vụ nộp BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật và của Công ty về chăm sóc sức khỏe người lao động;

- Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuần tra canh gác, kiểm tra, kiểm soát, quản lý địa bàn, quản lý hàng hóa, giám sát chặt chẽ người và các loại phương tiện ra vào Công ty; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn và địa phương trong công tác bảo vệ tài sản của Công ty, bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, công tác quốc phòng, quân sự địa phương theo quy định;

- Tổ chức thực hiện thực hiện tốt các mặt hoạt động công tác văn phòng; tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về xây dựng văn hoá doanh nghiệp; duy trì các hoạt động tuyên truyền, văn hoá thể thao; tích cực tham gia các phong trào của địa phương, ủng hộ các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. HĐQT tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng của Công ty.

2. Tiếp tục bám sát, theo dõi diễn biến tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, chủ động phân tích nắm bắt tình hình để có những nhận định, đánh giá đúng đắn, từ đó kịp thời đưa ra những quyết định, biện pháp quản lý, chỉ đạo cho phù hợp, định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

3. Chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản trị Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, đồng thời duy trì chế độ họp theo đúng quy định.

Nhiệm vụ năm 2021 và những năm tiếp theo còn rất nhiều khó khăn, thách thức. Song với sự nỗ lực, cố gắng của cả đội ngũ cùng với truyền thống hơn 10 năm xây dựng và phát triển sẽ tạo thêm niềm tin, sức mạnh và những kinh nghiệm quý báu để đội ngũ vững vàng tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty rất mong được sự chia sẻ và đóng góp ý kiến của các quý vị cổ đông để giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng GD; KTT;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: VT; TKCty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Số: 02/BC-BKS

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 6 năm 2021.

BÁO CÁO

**Hoạt động của Ban kiểm soát
trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và tình hình hoạt động của Công ty năm 2020;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 26/4/2018 gồm 3 thành viên:

- | | |
|------------------------|-------------|
| 1. Bà Đỗ Thủy Hương | Trưởng ban. |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Lâm | Thành viên. |
| 3. Ông Bùi Văn Lùng | Thành viên. |

Trong năm qua do yêu cầu công tác, Ban kiểm soát đã có sự thay đổi về nhân sự, ông Bùi Văn Lùng - thành viên BKS có đơn xin từ nhiệm gửi Công ty ngày 28/10/2020. Hiện nay, Ban kiểm soát của Công ty gồm 02 thành viên:

- | | |
|------------------------|-------------|
| 1. Bà Đỗ Thủy Hương | Trưởng ban. |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Lâm | Thành viên. |

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện theo qui chế và tiến hành họp mỗi quý một lần để xem xét các vấn đề liên quan đến việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban điều hành; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý.

- Giám sát việc thực thi pháp luật và các qui chế, qui định mà Công ty đã ban hành.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020, nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính...

Trong năm 2020, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện một cuộc kiểm tra, kiểm soát theo qui chế hoạt động của Ban kiểm soát, nội dung: kiểm tra công tác quản lý chi phí & việc hoàn thiện các quy chế quản lý của Công ty theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp, thời điểm kiểm tra từ 01/01/2020-31/10/2020 (10 tháng năm 2020), sau kiểm tra Ban kiểm soát đã có kết luận theo qui định.

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện triển khai họp theo qui chế của HĐQT nhằm quyết định các vấn đề về sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai họp 5 kỳ, đã ban hành 12 nghị quyết và 15 quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành kịp thời và hợp lệ trên cơ sở biên bản họp Hội đồng quản trị hoặc phiếu lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai thực hiện các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thống nhất thông qua và nhiều nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kiên trì với mục tiêu định hướng sản xuất kinh doanh; có quyết định điều hành phù hợp với tình hình thực tế, áp dụng nhiều giải pháp về quản lý, kỹ thuật, ... nhằm thực hiện các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Căn cứ kết quả kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo đánh giá về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020:

Trong năm 2020, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều tập trung vào các mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết kịp thời, đúng đắn; Ban Tổng Giám đốc điều hành linh hoạt, tăng cường công tác quản lý, nắm bắt diễn biến của thị trường. Đẩy mạnh các giải pháp kỹ thuật, giảm các chỉ tiêu tiêu hao nhằm hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu

quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đội ngũ cán bộ quản lý điều hành và người lao động đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, được thể hiện thông qua số liệu các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh TH năm 2020 (%)	
						So với TH năm 2019	So với KH năm 2020
A	B	C	1	2	3	4	5
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	1.299	1.444	1.505	115,86	104,22
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	341.777	380.000	396.176	115,92	104,26
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	341.777	380.000	396.176	115,92	104,26
4	Tổng doanh thu	Tỷ đ	4.069,68	4.218	4.317,19	106,08	102,35
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	14,752	16,56	28,52	193,34	172,24
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	14,752	16,56	28,52	193,34	172,24
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	15,738	17	23,20	147,39	136,45
8	Lao động bình quân	Người	288	290	275	95,49	94,83
9	Thu nhập bình quân (trả/người/tháng)	Tr.đ	8,40	8,70	9,70	115,48	111,49

Năm 2020, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và khó khăn do giá nguyên nhiên vật liệu diễn biến phức tạp; cạnh tranh tiêu thụ thép trên thị trường diễn ra gay gắt, có thời điểm tiêu thụ chậm dẫn đến tồn kho cao, trong năm Công ty phải dừng sản xuất 56 ngày;

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của HĐQT và ban điều hành Công ty, năm 2020 kết quả các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và tiền lương của Công ty đạt vượt mức kế hoạch đề ra. Hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty có lãi 28,52 tỷ đồng; đời sống người lao động được nâng lên;

Những kết quả đạt được trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Công tác quản lý: Tăng cường công tác quản lý chi phí, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm; quản lý chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao, chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào...; đảm bảo thanh toán đầy đủ lương, các chế độ đối với người lao động, thanh toán nợ với Ngân hàng và

khách hàng cung cấp vật tư...đáp ứng đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn về tài chính;...

+ Công tác kỹ thuật công nghệ:

- Việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong năm 2020 đều đạt thấp hơn định mức đề ra, việc thay chuyển sản phẩm cũng đã có nhiều chuyển biến rút ngắn thời gian thay trực và nhanh chóng đi vào sản xuất ổn định;...

- Công tác chất lượng sản phẩm ngày càng được quan tâm và có chuyển biến tích cực, việc sử dụng nguồn phối đưa vào sản xuất phù hợp với các loại sản phẩm. Sản phẩm sản xuất ra đảm bảo đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về màu sắc bề mặt, hình thức đóng bó, khối lượng bó, hạn chế tối đa các khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm.

+ Công tác quản lý thiết bị:

- Hiệu suất thiết bị năm 2020 đạt 86,6%; nhìn chung công tác bảo trì bảo dưỡng thiết bị đã có rất nhiều cố gắng, đã phân giao nhiệm vụ cụ thể cho các cán bộ quản lý, phân giao thiết bị đến từng lao động trong xưởng để theo dõi giám sát, nhằm nâng cao trách nhiệm của cá nhân đối với thiết bị, phát hiện sớm nguy cơ hỏng hóc, làm chủ và nâng cao hiệu suất thiết bị.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, vẫn còn có một số tồn tại đó là:

- Về quản lý và vận hành thiết bị: Công tác điều hành, tổ chức sản xuất ở một số bộ phận chưa chặt chẽ, hiệu quả công việc chưa cao; công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố đôi lúc còn chưa tốt nên còn để xảy ra sự cố;

- Về công nghệ: Công tác quản lý và tổ chức sản xuất còn đôi lúc chủ quan dẫn đến sự cố công nghệ; việc quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát quy trình thực hiện có thời điểm chưa tốt dẫn đến có ý kiến phản hồi của khách về chất lượng sản phẩm;

- Các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 tuy đã được quan tâm giải quyết nhưng vẫn chưa được khắc phục triệt để;

- Việc ban hành, bổ sung, sửa đổi một số Quy chế phục vụ công tác quản lý của Công ty còn chưa được kịp thời.

4. Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2020.

Hiện nay, Công ty áp dụng chế độ Kế toán Doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài Chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Sổ sách kế toán được mở đầy đủ, ghi chép, phản ánh rõ ràng, trung thực. Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn do Nhà nước ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi qui định của từng Chuẩn mực, Thông tư hướng dẫn và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và các tài liệu liên quan. Sau khi thẩm định số liệu báo cáo Tài chính năm 2020, Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu, chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty TNHH Hằng Kiểm toán AASC. (Số liệu chi tiết trong phụ lục kèm theo)

*** Tình hình tài chính của Công ty:**

Đơn vị tính: đồng.

TT	CHỈ TIÊU	THỜI ĐIỂM 31/12/2019	THỜI ĐIỂM 31/12/2020	% TĂNG (+) GIẢM (-)
I	Tổng tài sản	1.342.985.486.305	1.404.936.635.579	+4,61
1	Tài sản ngắn hạn	373.133.096.567	497.915.971.238	+33,44
2	Tài sản dài hạn	969.852.389.738	907.020.664.341	-6,48
II	Tổng nguồn vốn	1.342.985.486.305	1.404.936.635.579	+4,61
1	Nợ phải trả	1.091.691.651.255	1.125.120.627.989	+3,06
2	Vốn chủ sở hữu	251.293.835.050	279.816.007.590	+11,35
III	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	- 256.706.166.417	- 228.183.993.877	

5. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2021 với các nội dung chính như sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020; thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh... của Công ty.

- Lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát theo Điều lệ quy định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính 2021 của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng các sai sót kế toán (nếu có).

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Lập kế hoạch kiểm tra việc quản lý sản xuất kinh doanh, công tác quản lý...theo qui định của Nhà nước, theo Điều lệ và các qui chế, qui định của Công ty.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

6. Kiến nghị với Hội đồng quản trị.

- Hiện nay, Nhà nước đã ban hành Bộ luật lao động 2019 và Luật doanh nghiệp 2020 với nhiều nội dung mới, có hiệu lực từ 01/01/2021. Đề nghị Công ty tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định của Công ty để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế và để tăng cường công tác quản lý, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

- Đề nghị Công ty tích cực đón tiếp khách hàng, giải quyết thu hồi công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

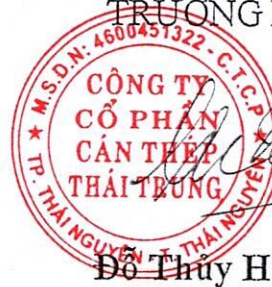
Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: VT, BKS, TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

PHỤ LỤC SỐ LIỆU THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHênh LỆCH
	<u>TÀI SẢN</u>		<u>1.404.936.635.579</u>	<u>1.404.936.635.579</u>	-
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	497.915.971.238	497.915.971.238	-
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	2.037.917.025	2.037.917.025	-
1	Tiền	111	2.037.917.025	2.037.917.025	-
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	469.225.778.524	469.225.778.524	-
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	469.017.296.688	469.017.296.688	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	103.924.800	103.924.800	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	136	278.837.989	278.837.989	-
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(174.280.953)	(174.280.953)	-
III	Hàng tồn kho	140	25.117.594.627	25.117.594.627	-
1	Hàng tồn kho	141	25.117.594.627	25.117.594.627	-
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	-	-	-
IV	Tài sản ngắn hạn khác	150	1.534.681.062	1.534.681.062	-
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	1.534.681.062	1.534.681.062	-
2	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	-	-	-
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	907.020.664.341	907.020.664.341	-
I	Tài sản cố định	220	880.183.376.388	880.183.376.388	-
1	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>221</i>	<i>880.111.540.682</i>	<i>880.111.540.682</i>	-
	- Nguyên giá	222	1.258.116.380.036	1.258.116.380.036	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(378.004.839.354)	(378.004.839.354)	-
2	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>227</i>	<i>71.835.706</i>	<i>71.835.706</i>	-
	- Nguyên giá	228	246.000.000	246.000.000	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(174.164.294)	(174.164.294)	-
II	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-	-
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	-	-	-

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHênh LỆCH
III	Tài sản dài hạn khác	260	26.837.287.953	26.837.287.953	-
	- Chi phí trả trước dài hạn	261	26.837.287.953	26.837.287.953	-
	<u>NGUỒN VỐN</u>		<u>1.404.936.635.579</u>	<u>1.404.936.635.579</u>	-
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	1.125.120.627.989	1.125.120.627.989	-
I	Nợ ngắn hạn	310	856.897.340.932	856.897.340.932	-
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	526.194.007.898	526.194.007.898	-
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	-	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	1.078.312.011	1.078.312.011	-
4	Phải trả người lao động	314	5.215.073.816	5.215.073.816	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	885.408.163	885.408.163	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	4.913.759.107	4.913.759.107	-
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	318.610.779.937	318.610.779.937	-
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	-	-	-
II	Nợ dài hạn	330	268.223.287.057	268.223.287.057	-
3	Phải trả dài hạn khác	337	-	-	-
4	Vay và nợ dài hạn	338	268.223.287.057	268.223.287.057	-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	279.816.007.590	279.816.007.590	-
I	Vốn chủ sở hữu	410	279.816.007.590	279.816.007.590	-
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	508.000.001.467	508.000.001.467	-
	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a	508.000.001.467	508.000.001.467	-
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(228.183.993.877)	(228.183.993.877)	-
	<i>LNST chưa phân phối đến cuối năm trước</i>	421a	(256.706.166.417)	(256.706.166.417)	-
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b	28.522.172.540	28.522.172.540	-

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

Số: 24 /TTr - HĐQT

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty CP Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 96/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Căn cứ yêu cầu quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, đồng thời với mục tiêu xây dựng Điều lệ ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Tài liệu kèm theo:

Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung (nội dung phần chữ gạch chân là nội dung sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

Số: 25 /TTr - HĐQT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty CP Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 96/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Căn cứ yêu cầu quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, đồng thời với mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản quản trị công ty ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ và đồng bộ, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung phù hợp với Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Tài liệu kèm theo:

Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung (nội dung phần chữ gạch chân là nội dung sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 26 /TTr - HĐQT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty CP Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 96/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Căn cứ yêu cầu quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, đồng thời với mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản quản trị công ty ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ và đồng bộ, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung phù hợp với Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Tài liệu kèm theo:

Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung (nội dung phần chữ gạch chân là nội dung sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

Số: 03 /TTr - BKS

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty CP Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 96/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Căn cứ yêu cầu quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, đồng thời với mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản quản trị công ty ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ và đồng bộ, Ban kiểm soát đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung phù hợp với Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Tài liệu kèm theo:

Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty;

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

Số: *28* /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày *02* tháng *6* năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo quyết định số 28/QĐ-TTR ngày 30/07/2019 của Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 chấp thuận thông qua “Quy chế bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023 làm cơ sở bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Trân trọng cảm ơn !

Tài liệu kèm theo:

Bản Quy chế bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng GD; KTT;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

QUY CHẾ

**Bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung**

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách người sở hữu chứng khoán TTS do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 24/05/2021.

Điều 2. Tiêu chuẩn làm thành viên thành viên Ban kiểm soát.

- Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 Điều 45 Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát viên không phải là người của bộ phận kế toán tài chính của Công ty, không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện Báo cáo tài chính của Công ty 03 năm liền trước.

Điều 3. Đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát và số thành viên được bầu bổ sung.

1. Đề cử ứng cử Ban kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đang sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 24/05/2021 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên;

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 được bầu bổ sung.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là 01 người

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử.

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.
- Bản sao công chứng Giấy Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.
- Bản sao công chứng Bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ.
- Sơ yếu lịch.

(Mẫu Biên bản họp nhóm cổ đông; đơn đề cử, sơ yếu lý lịch ứng viên kèm theo Quy chế này).

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

1. Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát

Danh sách ứng viên xếp thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ tên trên phiếu bầu

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Phiếu bầu được in theo mẫu thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết, được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung bên góc trái phiếu bầu.
- Cổ đông/đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu bầu khác.

Điều 5. Phương thức bầu cử.

1. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.

3. Thực hiện bầu cử.

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền thực hiện phương pháp ghi số cổ phần cho các ứng viên mà mình lựa chọn: Cổ đông/đại diện theo ủy quyền ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô trống của số ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho mỗi ứng cử viên không được vượt quá số quyền bầu của cổ đông/đại diện theo ủy quyền.

(Có Phụ lục hướng dẫn bầu dồn phiếu kèm theo).

Điều 6. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ.

1. Phiếu không phải phiếu do Ban tổ chức phát ra, không có dấu treo của Công ty bên góc trái phiếu bầu.
2. Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên.
3. Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông/đại diện theo ủy quyền.
4. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện theo ủy quyền.
5. Phiếu viết chữ, số không rõ ràng dẫn đến không đọc được.

Điều 7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu.

- a) Ban bầu cử do Đoàn chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b) Ban bầu cử có trách nhiệm:

- Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
- Phát phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

c) Các thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- a) Ban bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông;
- b) Việc tiến hành bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu;
- c) Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d) Kết quả kiểm phiếu được lập bằng văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên Ban kiểm soát.

a) Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số quyền biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là 01 người.

b) Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu gồm: Tổng số cổ đông dự họp; Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với quyền biểu quyết tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu; tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Ban kiểm soát).

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Hiệu lực thi hành.

Quy chế này gồm 11 Điều, được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành ngay./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Danh Sơn

Phụ lục
HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên BKS trong số 02 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 9.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(9.000 \times 1) = 9.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

a) Dồn hết 9.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS.

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	9.000
2	Ứng cử viên B	

b) Chia đều 9.000 quyền biểu quyết cho 02 ứng cử viên thành viên BKS (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 4.500 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A). VD như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	4.500
2	Ứng cử viên B	4.500

c) Chia 9.000 quyền biểu quyết của mình cho 02 ứng cử viên thành viên BKS theo tỷ lệ khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho các ứng viên không vượt quá 9.000 quyền biểu quyết.

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	6.000
2	Ứng cử viên B	3.000

3. Phiếu bầu của cổ đông sẽ không hợp lệ theo Điều 6 Quy chế Bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần Cán thép Thái Trung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG

**Về việc đề cử ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép
Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm 2021, tại, chúng tôi là nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, nắm giữ tổng cộng là cổ phần (viết bằng chữ), chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Dưới đây là thông tin của từng cổ đông trong nhóm:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					
3					
...					
	Tổng cộng	x	x		x

Chúng tôi thống nhất đề cử:

Ông (Bà):

Số CMND/CCCD/HCNgày cấp.....nơi cấp

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn:

Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền:cổ phần (bằng chữ.....

.....), chiếm tỷ lệ.....% tổng số
cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 để bầu thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

....., ngày..... Tháng..... năm 2021

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CÁN THÉP THÁI TRUNG NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 14 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Tên tổ chức/nhóm cổ đông:

Là cổ đông/nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, nắm giữ.....cổ phần chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tên tổ chức/nhóm cổ đông:

Thông nhất đề cử:

Ông (Bà):

Số CMND/CCCD/HCNgày cấp.....nơi cấp

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn:

Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền:cổ phần (bằng chữ.....
.....), chiếm tỷ lệ.....% tổng số
cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Làm ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo của ứng viên:

- Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu có);
- Bản sao bằng cấp chuyên môn;
- Bản sao CMND/CCCD/HC;
- Sơ yếu lý lịch.

..... ngày tháng năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu-nếu là pháp nhân))

Ảnh 4x6
(ảnh màu mới
nhất, đóng dấu
giáp lai của cơ
quan xác nhận lý
lịch)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên được đề cử, ứng cử để bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021)

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên khai sinh:
2. Họ và tên thường dùng:
3. Bí danh:
4. Số CMND/CCCD/HC: Cấp ngày:
Nơi cấp:
5. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
6. Ngày/tháng/năm sinh:
7. Nơi sinh:
8. Quốc tịch gốc:
9. Quốc tịch hiện nay:
10. Dân tộc: Tôn giáo:
11. Nguyên quán:
12. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu:
13. Địa chỉ thường trú theo CMND:
14. Địa chỉ thường trú hiện nay:
15. Ngày vào Đảng (nếu là đảng viên):
16. Sở trường công tác:
17. Tên của tổ chức đại diện (nếu có):
18. Địa chỉ của tổ chức uỷ quyền đại diện:
19. Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tại Thái Trung:
20. Số cổ phần được uỷ quyền đại diện tại Thái Trung:
21. Trình độ học vấn:
22. Trình độ chuyên môn (ghi rõ khoá học):
23. Trình độ ngoại ngữ:
24. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi):

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Chức vụ, đơn vị làm việc

25. Khen thưởng:
26. Kỷ luật:
27. Chức vụ hiện nay tại thái Trung (nếu có):
28. Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
29. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH : (Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

TT	Họ và tên	Ngày/tháng Năm sinh	Chức vụ, Đơn vị Công tác	Mối quan hệ

III. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT:

Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

Xác nhận
của cơ quan/đơn vị xã phường*
(Ký tên, đóng dấu)

..... ngày tháng năm 2019.
Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi Chú:

* Xác nhận cơ quan, đơn vị hoặc UBND xã, phường nơi ứng viên đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân).

Số: 28 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và trình bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát CTCP Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo quyết định số 28/QĐ-TTR ngày 30/07/2019 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023 của ông Bùi Văn Lùng ngày 28/10/2020;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023.

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát giữa nhiệm kỳ.

Ngày 28/10/2020, Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhận được đơn xin từ nhiệm của ông Bùi Văn Lùng - Thành viên Ban kiểm soát với lý do không đủ thời gian đảm nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát. Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với ông Bùi Văn Lùng.

2. Trình bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Căn cứ đề nghị của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (cổ đông sở hữu 47.587.653 cổ phần, tương ứng 93,68 % vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung) và các hồ sơ kèm theo về việc đề cử bà Trần Nguyệt Anh để bầu làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023, thông tin về ứng viên như sau:

Bà: Trần Nguyệt Anh

Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1973

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành Kế toán

Chức vụ, nơi làm việc: Tổ trưởng tổ Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính Kế toán,
Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng !

Tài liệu kèm theo:

Sơ yếu Lý lịch, Bản sao CMND; Bằng Tốt nghiệp Đại học.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng GD; KTT;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Danh Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM- CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
GANG THÉP THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái nguyên, ngày 31 tháng 5 năm 2021

Số: 455 / GTTN - TCLĐ
Về việc cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên thông qua ngày 15/4/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên ban hành kèm theo quyết định số 13/QĐ - GTTN ngày 15/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế quản lý cán bộ của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên ban hành kèm theo quyết định số 36/QĐ - GTTN ngày 03/9/2009 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Quy chế về quản lý người đại diện của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên tại doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-GTTN ngày 23/02/2017 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên;

Căn cứ kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trong đó có nội dung bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát thay thế ông Bùi Văn Lừng đã có đơn từ nhiệm từ ngày 28/10/2020.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên ban hành Quyết định số 15/QĐ-GTTN về việc cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên thông báo với Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung về việc cử bà Trần Nguyệt Anh- Tổ trưởng tổ Kế toán tổng hợp phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên tham gia ứng cử Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung, nhiệm kỳ 2018-2023.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCLĐ, (N, 03b), *24*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Hạnh



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên được đề cử, ứng cử để bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021)

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên khai sinh: TRẦN NGUYỆT ANH
2. Họ và tên thường dùng: TRẦN NGUYỆT ANH
3. Bí danh: Không
4. Số CMND/CCCD/HC: 090627536; Cấp ngày: 07/08/2019
Nơi cấp Công an tỉnh Thái Nguyên
5. Giới tính: ☐ Nam ☒ Nữ
6. Ngày/tháng/năm sinh: 05/10/1973
7. Nơi sinh: Bệnh viện Gang thép - TP Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
8. Quốc tịch gốc: Việt Nam
9. Quốc tịch hiện nay: Việt Nam
10. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
11. Nguyên quán: Đồng Hới - Quảng Bình
12. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Tổ 1 - Phường Gia Sàng - TP Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
13. Địa chỉ thường trú theo CMND: Tổ 1 - Phường Gia Sàng - TP Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
14. Địa chỉ thường trú hiện nay: Tổ 1 - Phường Gia Sàng - TP Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
15. Ngày vào Đảng (nếu là đảng viên): 14/10/1998
16. Sở trường công tác: Kế toán
17. Tên của tổ chức đại diện (nếu có): Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên
18. Địa chỉ của tổ chức uỷ quyền đại diện: Tổ 13 - Phường Cam Giá - Thành phố Thái Nguyên
19. Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tại Thái Trung: Không
20. Số cổ phần được uỷ quyền đại diện tại Thái Trung: Không
21. Trình độ học vấn: 12/12
22. Trình độ chuyên môn (ghi rõ khoá học): Cử nhân kinh tế
23. Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh
24. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi):

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Chức vụ, đơn vị làm việc
1990	1993	Sinh viên ĐH Tài chính kế toán Hà Nội
1993	T7/2000	Chuyên viên kế toán - Phòng Tài chính kế toán NM Luyện Cán thép Gia Sàng
10/07/2000	2021	Chuyên viên kế toán - Tổ trưởng Tổ Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính kế toán - Công ty CP gang thép Thái Nguyên

25. Khen thưởng:

26. Kỷ luật:
27. Chức vụ hiện nay tại thái Trung (nếu có):
28. Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
29. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

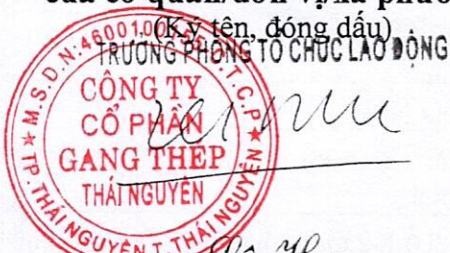
II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH : (Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

TT	Họ và tên	Ngày/tháng Năm sinh	Chức vụ, Đơn vị Công tác	Mối quan hệ
1	Trần Anh Tuấn	28/02/1945	Nghỉ hưu tại tổ 1 - Phường Gia Sàng - TP Thái Nguyên	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Nguyệt Vụ	28/12/1949	Nghỉ hưu tại tổ 1 - Phường Gia Sàng - TP Thái Nguyên	Mẹ đẻ
3	Hoàng Đình Tiến	02/06/1945	Nghỉ hưu tại tổ 2 - Phường Hương Sơn - TP Thái Nguyên	Bố chồng
4	Ngô Thị Chung	20/05/1945	Nghỉ hưu tại tổ 2 - Phường Hương Sơn - TP Thái Nguyên	Mẹ chồng
5	Hoàng Đình Dũng	01/05/1972	TP Cơ điện - NM Cán thép Thái Nguyên - Công ty CP Gang thép Thái Nguyên	Chồng
6	Hoàng Đình Quân	09/10/2002	Sinh viên Trường ĐH Kinh tế Quốc dân - Hà Nội	Con trai
7	Hoàng Uyển Như	11/04/2007	Học sinh Trường TH&THCS 915 Gia Sàng	Con gái
8	Trần Anh Tú	19/11/1977	Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam	Em ruột

III. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT:

Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

**Xác nhận
của cơ quan/đơn vị/xã phường***



Ghi Chú:

Lê Huy

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 05 năm 2021.

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Nguyệt Anh

Trần Nguyệt Anh

* Xác nhận cơ quan, đơn vị hoặc UBND xã, phường nơi ứng viên đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ 090627536

Họ tên: TRẦN NGUYỆT ANH

Sinh ngày: 05-10-1973

Nguyên quán: Đông Hới, T. Quảng Bình

Nơi ĐKKH thường trú: P. Gia Sang
TP. Thái Nguyên, T. Thái Nguyên

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH
	Nốt ruồi ngay cánh mũi phải
NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày <u>07</u> tháng <u>08</u> năm <u>2019</u>
	<u>T. Thái Nguyên</u>

Nguyễn Như Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

Đại học Kinh tế

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo TẬP TRUNG

ngành Kế toán

hạng trung cấp năm tốt nghiệp 1998

và công nhận danh hiệu

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số hiệu bằng

B 08794

Chữ ký của người được cấp bằng

Số vào sổ
114.01.01

11-05-2021

SỐ CHỨNG THỰC

chữ

Trần Văn Kinh tế

Trần Thị Nguyệt Anh

sinh ngày 5-10-1973 tại Quảng Bình
tên họ chữ lót ngày 3-10-1998

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

UBND THƯỜNG CÁN GIẢ

KT. CHỦ TỊCH

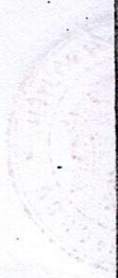
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Long

GS. NGUYỄN THANH TUYẾN



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ
HÀ NỘI



BẢN SAO

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Về việc thông qua Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2020 đến 31/12/2020;
Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2020 phê chuẩn Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2020 đến 31/12/2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN:

A. TÀI SẢN:

- Số đầu kỳ:	1.342.985.486.305	đồng
- Số cuối kỳ:	1.404.936.635.579	đồng
So với đầu kỳ tăng:	61.951.149.274	đồng

Trong đó:

1. Tài sản ngắn hạn:

- Số đầu kỳ:	373.133.096.567	đồng
- Số cuối kỳ:	497.915.971.238	đồng
So với đầu kỳ tăng:	124.782.874.671	đồng

Do:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng:	1.821.634.149	đồng
+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng:	143.936.059.163	đồng
+ Hàng tồn kho giảm:	19.512.214.775	đồng
+ Tài sản ngắn hạn khác giảm:	1.462.603.866	đồng

2. Tài sản dài hạn:

- Số đầu kỳ:	969.852.389.738	đồng
- Số cuối kỳ:	907.020.664.341	đồng
So với đầu kỳ giảm:	62.831.725.397	đồng

Do:

+ Tài sản cố định giảm:	58.094.011.478	đồng
+ Tài sản dài hạn khác giảm:	4.737.713.919	đồng

B. NGUỒN VỐN

- Số đầu kỳ:	1.342.985.486.305	đồng
- Số cuối kỳ:	1.404.936.635.579	đồng
So với đầu kỳ tăng:	61.951.149.274	đồng

Trong đó:

1. Nợ phải trả:

- Số đầu kỳ:	1.091.691.651.255 đồng
- Số cuối kỳ:	1.125.120.627.989 đồng
So với đầu kỳ tăng:	33.428.976.734 đồng

Do:

+ Nợ ngắn hạn tăng:	103.428.976.734 đồng
+ Nợ dài hạn giảm:	70.000.000.000 đồng

2. Nguồn vốn chủ sở hữu:

- Số đầu kỳ:	251.293.835.050 đồng
- Số cuối kỳ:	279.816.007.590 đồng
So với đầu kỳ tăng:	28.522.172.540 đồng

Do:

+ Lợi nhuận sau thuế:	28.522.172.540 đồng
-----------------------	---------------------

II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2020.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020:	28,52 tỷ đồng
- Lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2020:	228,18 tỷ đồng

Căn cứ Điều 135, Luật Doanh nghiệp hiện hành, năm 2020 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.

III. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2021.

- Lợi nhuận kế hoạch thuế (ước):	8,80 tỷ đồng
- Năm 2021 vẫn còn lỗ lũy kế nên Căn cứ Điều 135 Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS
- Ban TGD Công ty;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu VT, TK (50b)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;


Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- | | |
|--------------------------------|-----------------------------|
| - Giá trị SXCN: | 1.501 tỷ đồng |
| - Sản lượng thép cán các loại: | 395.000 tấn |
| - Tổng doanh thu: | 5.384 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 8,80 tỷ đồng |
| - Nộp ngân sách: | 22,40 tỷ đồng |
| - Lao động bình quân: | 280 người |
| - Tiền lương bình quân: | 9,96 triệu đồng/người-tháng |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Ban Tổng Giám đốc;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, KHTT; TK Cty. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Danh Sơn

Số: 31 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương hợp đồng, giao dịch
với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2021

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ “Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung” sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo quyết định số 28/QĐ-TTR ngày 30/07/2019 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét thông qua chủ trương ký các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên, nhiên liệu phục vụ sản xuất; sản xuất, mua, bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2021.

Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng quản trị và cổ đông Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung về việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng GD; KTT;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

Số: 39/TTTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương và thù lao của HĐQT,
BKS, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2020;
Kế hoạch năm 2021.**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về việc phê chuẩn mức tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020:

TT	Chức danh	Số tháng	Mức tiền lương, thù lao (triệu đồng/người-tháng)		Tổng tiền lương, thù lao/năm (triệu đồng)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
A	Tiền lương					
1	Tổng GD kiêm Chủ tịch HĐQT (từ 01/2020-05/2020)	5	19,00	19,00	95,00	95,00
2	Tổng Giám đốc (từ 06/2020-12/2020)	7	19,00	19,00	133,00	133,00
3	Phó Tổng Giám đốc (02 người)	24	16,00	16,00	384,00	384,00
4	Trưởng BKS chuyên trách	12	13,00	13,00	156,00	156,00
5	Kế toán trưởng	12	15,00	15,00	180,00	180,00
	Cộng				948,00	948,00
B	Thù lao					
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách (từ 01/2020-05/2020)	5	3,50	3,50	17,50	17,50
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (từ 06/2020-12/2020)	7	5,00	5,00	35,00	35,00
3	Thành viên BKS không chuyên trách (02 người)	24	1,50	1,50	36,00	33,00
	Cộng				88,50	85,50
	Tổng cộng (A+B)				1.036,50	1.033,50

II. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021.

1. Kế hoạch tiền lương, thù lao:

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương/thù lao (triệu đồng/người-tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương/thù lao/năm (triệu đồng)
A	Tiền lương				
1	Tổng Giám đốc	1	21,00	12	252,00
2	Phó Tổng Giám đốc	2	18,00	12	432,00
3	Trưởng BKS chuyên trách	1	15,00	12	180,00
4	Kế toán trưởng	1	17,00	12	204,00
					1.068,00
B	Thù lao				
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	5,00	12	60,00
3	Thành viên BKS không chuyên trách	2	2,00	12	48,00
					108,00
	Tổng cộng (A+B)				1.176,00

2. Tiền lương trên đã bao gồm tiền lương nghỉ lễ, nghỉ phép theo chế độ hiện hành. Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách như trên, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp người quản lý kiêm nhiệm, hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao theo quy định.

3. Ngoài mức tiền lương, thù lao hàng tháng nêu trên còn được hưởng mức lương nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2 theo quyết định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Số: 04 /TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

1. Yêu cầu đối với tổ chức kiểm toán độc lập.

- Là tổ chức kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty và kiểm toán đúng thời hạn.

2. Để đảm bảo thuận tiện trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm (05) tổ chức kiểm toán độc lập là: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG (KPMG); Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH PWC (Việt Nam) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng Giám đốc; KTT
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: BKS, Thư ký C/ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Thúy Hương